CÔNG TY CỔ PHẦN
BỘT MÌ BÌNH AN – VINABOMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty

Kính gửi : **Đại hội đồng cổ đông thường niên lần XI năm 2016**
Công ty Cổ phần Bột mì Bình An – Vinabomi

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015.

Căn cứ công văn số: 1183/UBCK-QLCB ngày 15 tháng 03 năm 2016 về việc một số vấn đề cần lưu ý khi tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016 xem xét sửa đổi, bổ sung một một số nội dung trong điều lệ Công ty như sau:

Stt	Nội dung điều lệ hiện tại	Đề xuất sửa đổi bổ sung	Ghi chú
1	**Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty** 2. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: - Sản xuất, mua bán bột mì, lúa mì, các sản phẩm từ nguyên liệu lúa mì, bột mì; - Khai thác cảng bến thủy nội địa, dịch vụ bốc dỡ hàng hóa; - Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng ôtô. - *Trường hợp cần thiết, Công ty sẽ bổ sung các ngành nghề khác phục vụ cho mục tiêu kinh doanh của Công ty và phù hợp với các quy định của pháp luật.*	**Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty** 2. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: - Sản xuất, mua bán bột mì, lúa mì, các sản phẩm từ nguyên liệu lúa mì, bột mì; - Khai thác cảng bến thủy nội địa, dịch vụ bốc dỡ hàng hóa; - Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng ôtô. **- Và lĩnh vực kinh doanh khác mà pháp luật không cấm.**	Theo khoản 1 điều 7 LDN 2014
2	**Điều 11. Quyền hạn của cổ đông** 3. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ *trên 5%* tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ sáu tháng trở lên, có các quyền sau:	**Điều 11. Quyền hạn của cổ đông** 3. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ **từ 10%** tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ sáu tháng trở lên, có các quyền sau:	Theo khoản 2 điều 114 LDN 2014

3	**<u>Điều 13</u>. Đại hội đồng cổ đông** 1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. 3.3. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc *<u>ít hơn một nữa</u>* số thành viên quy định trong Điều lệ.	**<u>Điều 13</u>. Đại hội đồng cổ đông** 1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, **có thể gia hạn nhưng không quá 06 tháng,** kể từ ngày kết thúc năm tài chính. 3.3. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc **ít hơn một phần ba** số thành viên quy định trong Điều lệ (Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba).	Theo khoản 2 điều 136 LDN 2014 Theo mục a khoản 3 điều 156 LDN 2014
4	**<u>Điều 14.</u> Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông** 2.12 *<u>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</u>*	**<u>Điều 14.</u> Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông** Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn **35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.	Theo mục d khoản 2 điều 135 LDN 2014

	<u>Điều 17.</u> Triệu tập Đại hội đồng cổ đông. Chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông. 2.1. Chuẩn bị một danh sách các cổ đông có đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội *<u>trong vòng 30 ngày</u>* trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông. 2.3. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp. 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm chương trình họp và các thông tin hợp lý về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán, trên Website Công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Nếu cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử thì thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể sẽ được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trong trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty thì thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín	**<u>Điều 17:</u> Triệu tập Đại hội đồng cổ đông. Chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.** 2.1. Chuẩn bị một danh sách các cổ đông có đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội ***không sớm hơn 05 ngày*** trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông. 3. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông đến tất cả cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp **chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc.** Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. 3.1. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của công ty và đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương, khi xét thấy cần thiết theo quy định của Điều lệ công ty. 3.2. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây: Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; Phiếu biểu quyết; Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp. 3.3. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.	Theo khoản 1 điều 137 LDN 2014 Theo điều 139 LDN 2014

	gửi tận tay họ tại nơi họ làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước *ít nhất 15 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông* (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Nếu Công ty có Website, thông báo về họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên Website của Công ty) đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.		
6	**Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất *65%* cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Trong Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất *51%* cổ phần có quyền biểu quyết.	**Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51%** cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Trong Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất **33%** cổ phần có quyền biểu quyết.	Theo khoản 1 và 2 điều 141 LDN 2014
7	**Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.** 1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **65%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	**Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.** 1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **51%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông. 1.1 Thông qua báo cáo tài	Theo điều 144 LDN 2014

	1.1 Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; 1.2 Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; 1.3 Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ *50%* trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ *75%* trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	chính hàng năm; 1.2 Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; 1.3 Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành; 1.4. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ ông ty; 1.5. Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; 1.6. Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; 1.7. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh có giá trị từ **35%** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất. 2. Các quyết định khác được thông qua khi có từ **51%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông. 3. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.	
8	**Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** 1. Số lượng thành viên HĐQT *ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11)* người.....Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm *ít nhất một*	**Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** 1. Số lượng thành viên HĐQT **có từ 03 đến 11 thành viên.** .....Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm **ít nhất 20%** tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	Theo mục b khoản 1 điều 134 LDN 2014

	phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.		
9	**Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.** 3.13 Giao dịch mua, bán tài sản, quyết định đầu tư các dự án, ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các Hợp đồng khác có giá trị *từ trên 30% đến dưới 50%* tổng giá trị tài sản ghi trên sổ sách kế toán của Công ty tại thời điểm gần nhất;	**Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.** 3.13 Giao dịch mua, bán tài sản, quyết định đầu tư các dự án, ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các Hợp đồng khác có giá trị **dưới 35%** tổng giá trị tài sản ghi trên sổ sách kế toán của Công ty tại thời điểm gần nhất;	Theo khoản 2 điều 162 LDN 2014
10	**Dẫn chiếu Luật doanh nghiệp 2005**	**Luật doanh nghiệp 2014**	

Phụ lục sửa đổi Điều lệ này thay thế các điều khoản tương ứng trong bản Điều lệ ký ngày 04/10/2014 và có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các điều khoản khác trong bản Điều lệ ký ngày 04/10/2014 vẫn giữ nguyên hiệu lực và giá trị pháp lý./.

TỔNG GIÁM ĐỐC